

BÁO CÁO THẨM TRA

**Các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 25 (chuyên đề),
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Thực hiện Công văn số 161/HĐND ngày 19/5/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét các Tờ trình, hồ sơ kèm theo và dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

I. Dự thảo nghị quyết quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2025 - 2026 đến năm học 2030 - 2031

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản; vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Sự cần thiết ban hành nghị quyết:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

- Căn cứ khoản 3 Điều 6 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non: “*Cơ sở giáo dục mầm non công lập được thực hiện một số dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước bao gồm: dịch vụ bán trú, dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ, dịch vụ đưa đón trẻ. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng danh mục dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy định khung giá và mức giá dịch vụ cụ thể trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, làm cơ sở triển khai thực hiện*”.

- Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025 và Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thu các khoản thu dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2024 - 2025 đã hết hiệu lực.

Như vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2025 - 2026 đến năm học 2030 - 2031 là đúng thẩm quyền.

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Dự thảo nghị quyết quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước từ năm học 2025 - 2026 đến năm học 2030 - 2031 đã quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng trong dự thảo.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Về căn cứ pháp lý:

- Ngày 12/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục từ ngày 01/7/2025. Theo quy định tại Điều 62 Nghị số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định "*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành*". Do đó, đề nghị UBND tỉnh thay thế căn cứ pháp lý là Nghị định số 127/2018/NĐ-CP bằng Nghị định số 142/2025/NĐ-CP.

- Đề nghị bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào phần căn cứ pháp lý.

Về chủ trương của Tỉnh ủy trong xây dựng các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong giai đoạn hiện nay:

- Kết luận số 558-KL/TU ngày 13/6/2025 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai và Tỉnh ủy Bình Phước ngày 13/6/2025, nội dung về rà soát văn bản quy phạm pháp luật "Chỉ đạo Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước xác định cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 để đảm bảo tính vận hành liên tục của tỉnh Đồng Nai (mới), hoàn thành trước ngày 18/6/2025, trình HĐND tỉnh trước ngày 01/7/2025". Vì vậy, đề nghị bổ sung báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 trong hồ sơ xây dựng Nghị quyết cụ thể này.

- Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021, quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn và hiện nay Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực. Một số nội dung và mức

thu của Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND của hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai có quy định khác so với dự thảo Nghị quyết của tỉnh Bình Phước.

Điểm b, khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới quyết định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Theo đó, các Nghị quyết có nội dung khác nhau được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Phước trước sắp xếp ban hành thì Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (mới) quyết định việc áp dụng hoặc ban hành Nghị quyết mới.

Về nội dung và mức thu:

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh, quy định: Bộ Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương bố trí ngân sách nhà nước theo quy định để tổ chức thực hiện việc dạy 02 buổi/ngày”. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết vẫn quy định khoản thu phí học 2 buổi. Đề nghị bỏ quy định này ra khỏi dự thảo Nghị quyết.

- Theo chủ trương của Đảng và Nhà nước là miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non đến hết trung học phổ thông công lập trên phạm vi cả nước từ đầu năm học mới 2025-2026. Do đó, việc quy định các khoản thu cần xem xét theo hướng giảm nội dung và mức thu cho phù hợp với chủ trương chung của Đảng và nhà nước.

Đề nghị sửa đổi một số nội dung sau:

- Thay thế cụm từ “(huyện, thị xã, thành phố)” bằng cụm từ “(xã, phường)” tại đoạn 1 Điều 2 dự thảo nghị quyết cho đúng với quy định về chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

Dự thảo nghị quyết đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và văn bản của các cơ quan Trung ương.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo nghị quyết không quy định về thủ tục hành chính.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Dự thảo nghị quyết không quy định về nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp trong nghị quyết.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Bỏ cụm từ “đến năm học 2030 - 2031” trong dự thảo Nghị quyết nhằm phù hợp với Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; không có căn cứ để quy định hiệu lực thời gian “đến năm học 2030 – 2031”.

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình, điều chỉnh các nội dung phù hợp, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định thông qua dự thảo Nghị quyết.

II. Dự thảo nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025-2026 và những năm học tiếp theo

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản; vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Sự cần thiết ban hành nghị quyết:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

- Căn cứ khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non quy định “*mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định*”.

- Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2024 - 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 07) đã hết hiệu lực.

Như vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025 - 2026 và những năm học tiếp theo là đúng thẩm quyền.

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Dự thảo nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập; trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, tỉnh Bình Phước từ năm học 2025 - 2026 và những năm học tiếp theo đã quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng trong dự thảo Nghị quyết.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Về căn cứ pháp lý:

- Đề nghị bổ sung Nghị số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào phần căn cứ pháp lý.

- Đề nghị UBND tỉnh thay thế căn cứ pháp lý là Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục bằng Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Về chủ trương của Tỉnh ủy trong xây dựng các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong giai đoạn hiện nay

- Kết luận số 558-KL/TU ngày 13/6/2025 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai và Tỉnh ủy Bình Phước ngày 13/6/2025, nội dung về rà soát văn bản quy phạm pháp luật “Chỉ đạo Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước xác định cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 để đảm bảo tính vận hành liên tục của tỉnh Đồng Nai (mới), hoàn thành trước ngày 18/6/2025, trình HĐND tỉnh trước ngày 01/7/2025”. Vì vậy, đề nghị bổ sung báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 trong hồ sơ xây dựng Nghị quyết cụ thể này.

- Ngày 08/12/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và hiện nay Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực. Một số nội dung và mức hỗ trợ của Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng nai có quy định khác so với Dự thảo nghị quyết của tỉnh Bình Phước.

Điểm b, khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới quyết định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Theo đó, các Nghị quyết có nội dung khác nhau được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Phước trước sắp xếp ban hành thì Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (mới) quyết định việc áp dụng hoặc ban hành Nghị quyết mới.

Về nội dung:

- Các nội dung và mức hỗ trợ trong dự thảo nghị quyết cơ bản không thay đổi so với Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 07, trong đó đánh giá kết quả đạt được và nêu rõ sự cần thiết trong việc tiếp tục ban hành Nghị quyết để thực hiện chính sách này.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo nghị quyết quy định trẻ em được hỗ trợ 200.000đồng/trẻ/tháng. Trong khi đó Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND quy

định trẻ em được hỗ trợ 160.000đồng/trẻ/tháng. Đề nghị giải trình căn cứ đề quy định mức hỗ trợ cao hơn của dự thảo nghị quyết so với Nghị quyết 07/2021/NQ-HĐND

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

Dự thảo nghị quyết đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và các văn bản của các cơ quan Trung ương.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không quy định về thủ tục hành chính.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Nguồn tài chính đã được Sở Tài chính thống nhất; Dự thảo nghị quyết không quy định việc phân cấp trong nghị quyết.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản.

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình, điều chỉnh các nội dung phù hợp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định thông qua dự thảo Nghị quyết.

III. Dự thảo nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản; vấn đề còn có ý kiến khác nhau

Sự cần thiết ban hành văn bản:

- Căn cứ khoản 13 Điều 8 Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông quy định: “Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương”.

- Căn cứ khoản 4 Điều 9 Thông tư số 69/2021/TT-BTC quy định: “Ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh

vực giáo dục - đào tạo tại địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và nguồn ngân sách địa phương”.

- Ngày 12/7/2022, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, việc tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi có một số nội dung, nhiệm vụ chi chưa được quy định, chưa đáp ứng với các nội dung công việc thực tế và các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: “Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác”.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và đúng thẩm quyền¹.

Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Nghị quyết này là nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, do đó không quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng trong dự thảo là phù hợp.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Về căn cứ pháp lý:

- Đề nghị bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật vào phần căn cứ pháp lý.

- Đề nghị thay thế căn cứ pháp lý là Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục bằng Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

¹ Tại khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, quy định: “Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó”.

Về chủ trương của Tỉnh ủy trong xây dựng các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong giai đoạn hiện nay

- Kết luận số 558-KL/TU ngày 13/6/2025 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai và Tỉnh ủy Bình Phước ngày 13/6/2025, nội dung về rà soát văn bản quy phạm pháp luật “Chỉ đạo Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước xác định cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 để đảm bảo tính vận hành liên tục của tỉnh Đồng Nai (mới), hoàn thành trước ngày 18/6/2025, trình HĐND tỉnh trước ngày 01/7/2025”. Vì vậy, đề nghị bổ sung báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cần phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế từ ngày 01/7/2025 trong hồ sơ xây dựng Nghị quyết cụ thể này.

- Ngày 08/12/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND quy định về nội dung, Mức chi cho các kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và hiện nay Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực. Một số nội dung và mức chi của Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai có quy định khác so với Nghị quyết của tỉnh Bình Phước đã ban hành và dự thảo nghị quyết sửa đổi bổ sung.

Điểm b, khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới quyết định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Theo đó, các Nghị quyết có nội dung khác nhau được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Phước trước sắp xếp ban hành thì Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (mới) quyết định việc áp dụng hoặc ban hành Nghị quyết mới.

Về nội dung sửa đổi, bổ sung:

- Khoản 1 Điều 1 dự thảo nghị quyết quy định: “Bổ sung cụm từ “và tập huấn đội tuyển” vào trước cụm từ “đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi...” tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 2”. Đề nghị nêu rõ căn cứ pháp lý đối với quy định này.

- Mục 6.7 khoản 4 Điều 2 dự thảo nghị quyết quy định “Thanh toán theo thực tế phát sinh và đảm bảo về hồ sơ, chứng từ thanh toán theo quy định”, đề nghị quy định chặt chẽ đối với nội dung này, theo hướng phải có Kế hoạch, Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

- Điểm a, b khoản 6 Điều 2 dự thảo nghị quyết quy định “*Tập huấn đội tuyển dự thi cấp tỉnh tổ chức (đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) được chi 80% tại khoản 6*” và “*Tập huấn đội tuyển dự thi cấp huyện tổ chức (đối với các trường trực thuộc UBND cấp huyện, các trường THCS&THPT trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) được chi 70% tại khoản 6*”. Hiện nay, theo quy định về chính quyền địa phương hai cấp, không còn cấp huyện; vì vậy, đề nghị điều chỉnh nội dung tại quy định này

cho đúng với các quy định về chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo hiện nay.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

Dự thảo nghị quyết đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và các văn bản của các cơ quan Trung ương.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không quy định về thủ tục hành chính

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Dự thảo Nghị quyết quy định bổ sung nội dung chi và mức chi cho một số đối tượng mới trong hoạt động tổ chức các kỳ thi, cuộc thi và hội thi. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung khái toán kinh phí phát sinh hàng năm để chi cho các đối tượng này trong hồ sơ xây dựng Nghị quyết.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Sau khi UBND tỉnh có báo cáo giải trình, điều chỉnh các nội dung phù hợp, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định thông qua dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về các dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X./.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận: Ban

- Thường trực TU, TT HĐND tỉnh, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các ủy viên Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Thuyền